

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Hải Thủy - Cán bộ Thành đoàn thành phố Đông Hà;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh - Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Đông Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 và Quyết định thay đổi hội thẩm số 60/2022/QĐ-TA ngày 28/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình H(tên gọi khác: **Ch**), sinh ngày 20 tháng 12 năm 1994, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKKHTT: Khu phố X, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Khu phố T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Tr (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; trú tại: Khu phố T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Dương Thị Ngọc B, sinh năm: 1998; con: Có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tiến Đ, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1996, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKKHTT: Khu phố X, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Khu phố T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thiết kế đồ họa; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn Đ (Đã chết); con bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1963, trú tại: Khu phố T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 03 anh, chị em; bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/12/2021, bị Công an phường Đ, thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, với mức phạt 1.000.000 đồng. Bị cáo đã thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Thị Phương Y, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2005, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Thôn Thuận Th, xã Khánh V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Sỹ T, sinh năm 1984 và con bà: Phan Thị Ph, sinh năm 1983; gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2.1. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Thị Phương Y: Bà Phan Thị Ph, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Thuận Th, xã Khánh V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2.2. Người bào chữa của bị cáo Trần Thị Phương Y: Bà Lê Thị Thùy Linh - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2.3. Người làm chứng:

- Bà Trần Thị Vân A, sinh năm: 2002; tạm trú tại: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bà Phan Thị Kim P, sinh năm: 1996; trú tại: Kiệt 19 đường Nguyễn T, Khu phố c, Phường d, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/5/2022, Trần Đình H sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Lê Tiến Đ với nội dung “*Mi tau đi chơi hè*” (hiểu là đi nghe nhạc và sử dụng ma túy). Đ trả lời “*Ừ thì đi*”, H đi bộ đến nhà Đ rồi cả hai bắt Taxi, trên đường đi H và Đ thống nhất mua 02 chাম ma túy Ketamine và 02 viên ma túy kẹo, tiền mua ma túy và thuê loa đèn Đ trả trước, H sẽ trả lại cho Đ sau. Bàn bạc xong, Đ nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Trần Thị Vân A hỏi Vân A có đi làm không, do con bị ốm nên Vân A từ chối và nói Đ gọi cho Trần Thị Phương Y, Đ đồng ý. Vân A gọi cho Phan Thị Kim P qua ứng dụng Messenger nói Ph đi đến số nhà 31/7 đường Đặng D, thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ gọi cho Y để đi làm. Sau khi liên lạc với Vân A xong, Đ tiếp tục gọi cho Trần Thị Phương Y (em gái của Vân A) qua ứng dụng Zalo với nội dung “*Em kiểm phòng bay*” (hiểu là tìm nơi nghe nhạc và sử dụng ma túy), Y trả lời

“Để em sắp xếp về phòng em chơi”, Đ nói với Y “Em ra lấy cho anh 02 chấm với 02 con” (được hiểu là lấy 02 chấm ma túy Ketamine và 02 viên ma túy kẹo), Y đồng ý và nói giá 3.600.000 đồng, đồng thời nhắn tin số tài khoản ngân hàng và địa chỉ nhà trọ đang ở cho Đ. Sau khi thỏa thuận được địa điểm và giá cả, Đ đưa số tài khoản ngân hàng của Y cho H và yêu cầu H chuyển 3.600.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 0899639940 của Y thuộc Ngân hàng MB Bank. H đồng ý và chuyển tiền, Đ yêu cầu Taxi đi đến số nhà 31/7 đường Đặng Dung, thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ. Sau khi thỏa thuận xong với Đ về địa điểm, giá tiền mua ma túy và thuê loa, đèn, Y đưa tài khoản Facebook có tên “Lin Du” nhờ Vân A gọi thuê loa, đèn đem tới địa chỉ 31/7 đường Đặng Dung, Vân A đồng ý gọi và sau đó đi ra khỏi phòng. Y tiếp tục liên lạc qua ứng dụng Messenger cho Thái Quốc T, trú tại: Khu phố 1A, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà hỏi mua 02 chấm ma túy Ketamine và 02 viên ma túy loại kẹo, Trung đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng. Y chuyển 2.600.000 đồng vào số tài khoản 0856175174 Ngân hàng MB Bank mang tên Thái Quốc T (trước đó T có nợ Y 400.000 đồng nên Y trừ nợ) và yêu cầu T đưa ma túy đến số nhà 31/7 đường Đặng D. Khoảng 10 phút sau có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) đi Taxi đến đưa cho Y 01 túi ni long bên trong có 01 bộ loa đèn, 01 đĩa sứ màu đen, có chữ Pink và 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn bằng vỏ điều thuốc lá hiệu White House, Y trả 600.000 đồng. Sau đó có 01 người đàn ông khác (không rõ lai lịch địa chỉ) đến đưa cho Y 01 túi ni long trong suốt bên trong có chứa 02 túi ni long chứa ma túy Ketamine, 01 túi ni long chứa 02 viên ma túy kẹo. Sau khi nhận được loa, đèn và ma túy thì H và Đ đến, Y đưa H cùng Đ lên phòng số 2, tầng 4, vào phòng H, Đ thấy trên nệm có ma túy loại Ketamine và ma túy Kẹo, loa, đèn được để gần cửa ra vào. Đ lấy 01 viên ma túy Kẹo bẻ đôi sử dụng $\frac{1}{2}$ còn $\frac{1}{2}$ H sử dụng, Y lấy 01 viên ma túy kẹo sử dụng, $\frac{1}{2}$ còn lại để trên nệm. Sau khi sử dụng ma túy Kẹo, H nằm nghỉ, Y lấy đĩa ra đốt lửa hơi nóng, đổ ma túy Ketamin lên đĩa và hỏi H có thể không cho Y mượn, H đưa cho Y mượn thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH H để làm công cụ xào ma túy. Sau khi Y xào ma túy xong thì cùng Đ và H sử dụng, lúc đó có Phan Thị Kim P (do Vân A gọi đến) liên lạc với Y, Y đi xuống đưa P lên phòng và đưa $\frac{1}{2}$ viên ma túy kẹo còn lại để sử dụng, P không sử dụng mà vất vào bồn vệ sinh. Sau đó cả 4 cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) đĩa sứ, màu đen, mặt đĩa có hình con vật, phía trên có in chữ PINK, đường kính 27cm.
- 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH H, kích thước 8,5x5,5cm.

- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn bằng vỏ điều thuốc lá hiệu White House, có đường kính 0,5cm, dài 13,2cm.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax, màu xám, có gắn sim 0329686452, Imei: 357095184655677, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, màu xanh rêu, có gắn sim 0977739164, Imei: 353900103763656, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax, màu vàng, có gắn sim 0899639940, Imei: 353112101182356, đã qua sử dụng.

- 01 (một) loa hiệu Harman/Kardon, màu đen xám, hình tròn, có tay xách.

- 01 (một) đèn lazer, ký hiệu K1+, màu đen, kích thước 22x9x15cm, có tay cầm.

- 01 (một) đèn lazer, màu trắng, hình trụ tròn, đường kính 16cm, cao 7cm, không có nhãn hiệu.

- Chất bột màu trắng nghi là ma túy Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 30/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Chất bột màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS4 2201965 gửi đến giám định có khối lượng 0,1634gam là ma túy loại Ketamine.

- Tìm thấy chất ma túy loại Ketamine trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu đen; 01 (một) thẻ ATM thuộc Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH HUNG; 01 (một) tờ giấy bạc, mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn tròn bằng vỏ điều thuốc lá hiệu White Horse được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS1 2125453.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 104/CT-VKSĐH ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Trần Đình H, Lê Tiến Đ và Trần Thị Phương Y về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình H(tên gọi khác: Ch), Lê Tiến Đ và Trần Thị Phương Y phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 27 tháng đến 29 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến Đ từ 27 tháng đến 29 tháng

tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Phương Y từ 18 đến 19 tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ, màu đen, mặt đĩa có hình con vật, phía trên có in chữ PINK, đường kính 27cm; 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH HUNG, kích thước 8,5 x 5,5cm; 01 (một) vỏ điều thuốc lá hiệu White Horse, dài 13cm, đường kính 0,5cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax, màu xám, có gắn sim 0329686452, Imei: 357095184655677; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, màu xanh rêu, có gắn sim 0977739164, Imei: 353900103763656; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax, màu vàng, có gắn sim 0899639940, Imei: 353112101182356; 01 (một) loa hiệu Harman/Kardon, màu đen xám, hình tròn, có tay xách; 01 (một) đèn lazer, ký hiệu K1+, màu đen, kích thước 22x9x15cm, có tay cầm; 01 (một) đèn lazer, màu trắng, hình trụ tròn, đường kính 16cm, cao 7cm, không có nhãn hiệu.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bào chữa của người bào chữa: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Thị Phương Y về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Thị Phương Y như đại diện Viện kiểm sát phát biểu trong bản luận tội. Cụ thể, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết thân khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Phương Y từ 16 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc có khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa khẳng định được:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/5/2022, Trần Đình H rủ Lê Tiến Đ cùng sử dụng ma túy, Đ đồng ý. H và Đ đã trao đổi thống nhất mua hai chấm Ketamine và hai viên ma túy kẹo để sử dụng, tiền H trả trước, sau khi sử dụng xong thì chia đôi tiền cả hai cùng chịu. Đ đã liên lạc với Trần Thị Phương Y (trú tại: Số nhà 31/7 đường Đặng Dung, thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ) rủ cùng sử dụng ma túy và nhờ Y mua hai chấm Ketamine và hai viên ma túy kẹo, thuê loa đèn, tìm địa điểm sử dụng, Y đồng ý. Sau khi thỏa thuận được giá cả, H đã chuyển vào tài khoản số 0899639940 của Y thuộc Ngân hàng MB Bank số tiền 3.600.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của H, Y đưa tài khoản Facebook có tên “*Lin Du*” nhờ Trần Thị Vân A (là chị gái của Y) gọi thuê giúp loa, đèn đem tới địa chỉ 31/7 đường Đặng Dung. Y tiếp tục liên lạc qua ứng dụng Messenger cho Thái Quốc T mua 02 chấm ma túy Ketamine và 02 viên ma túy loại kẹo giá 3.000.000 đồng. Tại phòng trọ, sau khi Y xào ma túy xong thì cùng Đ và H sử dụng, lúc đó có Phan Thị Kim P (do Vân Agọi đến) liên lạc với Y, Y đi xuống đưa Ph lên phòng và đưa ½ viên ma túy kẹo còn lại để sử dụng, P không sử dụng mà vất vào bồn vệ sinh. Sau đó cả 4 cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 30/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Chất bột màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS4 2201965 gửi đến giám định có khối lượng 0,1634gam là ma túy loại Ketamine.

- Tìm thấy chất ma túy loại Ketamine trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu đen; 01 (một) thẻ ATM thuộc Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH H; 01 (một) tờ giấy bạc, mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn tròn bằng vỏ điều thuốc lá hiệu White Horse được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS1 2125453.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định các bị cáo Trần Đình H, Lê Tiến Đ và Trần Thị Phương Y có hành vi tổ chức cho Phan Thị Kim P cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Trần Đình H, Lê Tiến Đ và Trần Thị Phương Y về hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy mà còn là nguyên nhân dẫn đến gây mất tình hình an ninh trật tự địa phương, ảnh hưởng đến giống nòi, phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra các bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện, làm những công việc có ích cho gia đình và xã hội NH ngược lại các bị cáo lại sử dụng ma túy rồi thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Đình H, Lê Tiến Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. .

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét vai trò của các bị cáo:

Đối với Trần Đình H: là người trực tiếp khởi xướng, rủ Lê Tiến Đ sử dụng ma túy và là người cung cấp tiền cho Trần Thị Phương Y để thuê loa, đèn và mua ma túy.

Đối với Lê Tiến Đ: Sau khi được Trần Đình H rủ đi sử dụng ma túy, thì Đ đồng ý và là người trực tiếp rủ Trần Thị Phương Y sử dụng ma túy và bảo Y mua ma túy, chuẩn bị công cụ và chọn địa điểm sử dụng ma túy.

Đối với Trần Thị Phương Y: Sau khi được Lê Tiến Đ rủ sử dụng ma túy thì Y đồng ý và tích cực trong việc thuê loa, đèn, chủ động liên lạc với một người có tên Thái Quốc T để mua ma túy cũng như việc chọn địa điểm sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình.

Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án để lên mức án phù hợp, tương xứng với hành vi.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 1928852 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) đĩa sứ, màu đen, mặt đĩa có hình con vật, phía trên có in chữ PINK, đường kính 27cm; 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH H, kích thước 8,5x5,5cm; 01 (một) vỏ điều thuốc lá hiệu White Horse, dài

13cm, đường kính 0,5cm là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (được niêm phong trong túi niêm phong, có mã số NS1A 068209) tất cả có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị .

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với các công cụ, phương tiện phạm tội, cụ thể:

- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 10.000 đồng, được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A 068209 có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax, màu xám, có gắn sim 0329686452, Imei: 357095184655677 của Trần Đình H;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, màu xanh rêu, có gắn sim 0977739164, Imei: 353900103763656 của Lê Tiến Đ;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax, màu vàng, có gắn sim 0899639940, Imei: 353112101182356 của Trần Thị Phương Y;

- 01 (một) loa hiệu Harman/Kardon, màu đen xám, hình tròn, có tay xách;

- 01 (một) đèn lazer, ký hiệu K1+, màu đen, kích thước 22x9x15cm, có tay cầm;

- 01 (một) đèn lazer, màu trắng, hình trụ tròn, đường kính 16cm, cao 7cm, không có nhãn hiệu.

[8] Về một số vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Trần Thị Vân A (chị gái của bị cáo Y) không biết việc Y nhờ thuê loa đèn để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Vân A gọi Phan Thị Kim P đến đây trợ giúp Y là nhằm mục đích tạo điều kiện cho P đi làm phục vụ hát Karaoke, còn P đến sử dụng trái phép chất ma túy A hoàn toàn không biết. Hành vi của Trần Thị Vân A không nhằm giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vân A là đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Thị Kim P, Công an thành phố Đông Hà ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người có tài khoản Facebook có tên “*Lin Du*” cho Trần Thị Phương Y thuê loa đèn để làm công cụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với Thái Quốc T là người đã bán ma túy cho Trần Thị Phương Y, quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định Trung không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Trung nên chưa có căn cứ xử lý Trung về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2022) để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Đình H** (tên gọi khác: **Ch**), **Lê Tiến Đ** và **Trần Thị Phương Y** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình H 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/5/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/5/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Phương Y 18 (Mười tám) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Sổ ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 1928852 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị;

+ 01 (một) đĩa sù, màu đen, mặt đĩa có hình con vật, phía trên có in chữ PINK, đường kính 27cm; 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng BIDV mang tên TRAN DINH H, kích thước 8,5x5,5cm; 01 (một) vỏ điều thuốc lá hiệu White Horse, dài 13cm, đường kính 0,5cm được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A 068209, tất cả có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 10.000 đồng, được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A 068209, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax, màu xám, có gắn sim 0329686452, Imei: 357095184655677;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, màu xanh rêu, có gắn sim 0977739164, Imei: 353900103763656;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax, màu vàng, có gắn sim 0899639940, Imei: 353112101182356;

+ 01 (một) loa hiệu Harman/Kardon, màu đen xám, hình tròn, có tay xách; 01 (một) đèn laser, ký hiệu K1+, màu đen, kích thước 22x9x15cm, có tay cầm; 01 (một) đèn laser, màu trắng, hình trụ tròn, đường kính 16cm, cao 7cm, không có nhãn hiệu.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Đình H, Lê Tiến Đ và Trần Thị Phương Y, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Quỳnh Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Kim Đào Nguyễn Thị Mỹ Vinh

Đoàn Thị Quỳnh Châu

